

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày 18-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tuấn Anh và bà Phạm Thị Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh ngày 28 tháng 4 năm 1998 tại huyện T, thành phố Hải Phòng.

Nơi thường trú: số 9A/52/14, đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi ở khi bị bắt: tổ dân phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình S và bà Nguyễn Thị Ánh H; có vợ là Phùng Thị L, có 01 con sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/6/2023, bị tạm giữ từ ngày 21/6/2023; bị tạm giam từ ngày 30/6/2023 (hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí), có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Phạm Đức T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/6/2023, tại khu vực ngã ba Sông Khoai, thuộc tổ 1, khu Nam Tân, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an phường Nam Khê trong khi làm nhiệm vụ đã bắt quả tang Nguyễn Đình T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Thu giữ tại túi quần lưng bên phải T đang mặc, 01 gói nilon trong suốt, một đầu có viên màu cam, bên trong có:

- 01 túi nilon trong suốt, một đầu có viền màu cam, kích thước (6,7x5)cm bên trong chứa 12 viên nén màu xanh, không rõ hình dạng (ký hiệu M1);

- 03 túi nilon trong suốt, một đầu có viền màu xanh, có kích thước khoảng (2,5x2,5)cm, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2, M3, M4);

- 02 túi nilon màu tím, hàn kín, mỗi mặt túi đều in chữ Crystal Light, có cùng kích thước khoảng (10,8x2,3)cm, kiểm tra bên trong 01 túi nilon trên đều chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M5, M6);

- 01 túi nilon màu tím, hàn kín, mỗi mặt túi đều in chữ Crystal Light, có cùng kích thước khoảng (10,8x2,3)cm, kiểm tra bên trong 02 túi nilon trên đều chứa chất bột màu tím (ký hiệu M7).

Ngoài ra còn thu giữ của Tú 01 điện thoại di động Iphone gắn sim số 0906.071.019 và tiền mặt 5.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 877/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 4,300 gam; mẫu vật ký hiệu M2, M3, M4 là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,858 gam. Đối với mẫu vật M5, M6 và M7 vượt khả năng chuyên môn của giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tại Bản kết luận giám định số 5707/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận đối với các mẫu vật M5, M6 và M7 không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu vật trên.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Đình T khai: khoảng 16 giờ 30 ngày 21/6/2023, T đang ở nhà thì có bạn tên Đ (sinh năm 1998, nhà ở Quảng Yên, Quảng Ninh) gọi điện thoại hỏi mua 12 viên ma túy thuốc lắc, 03 gam ma túy Ketamine và 03 gói nước vui. T đồng ý, rồi đi ra khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, mua của một người đàn ông không quen biết, số ma túy trên với giá 10.000.000 đồng. T gọi điện thoại báo giá với Đ là 13.000.000 đồng (T hưởng lợi 3.000.000 đồng), Đ đồng ý, hẹn T mang đến khu vực ngã ba Sông Khoai, thuộc thành phố Uông Bí để giao ma túy. T thuê xe taxi của anh Phạm Đức T để đi từ thành phố Hải Phòng sang khu vực ngã ba Sông Khoai, thành phố Uông Bí để bán ma túy (T không nói với anh T biết mục đích mình thuê xe để đi bán ma túy). Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe taxi do anh T điều khiển, chở T ngồi ghế phụ phía trước bên phải đến và dừng tại khu vực ngã ba Sông Khoai, thuộc tổ 1 khu Nam Tân, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, mục đích để T chờ Đ đến bán ma túy, thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKSUB ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản , **khoản 2** Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T **từ 42 tháng đến 48 tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 21 tháng 6 năm 2023).

+ Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 877/KL-KTHS (số 01) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 5707/C09 (TT2) của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an và 01 (một) sim số 0906.071.019.

+ Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Đình T không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh của bị cáo:

Xét thấy: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh lập vào hồi 19 giờ 45 phút ngày 21 tháng 6 năm 2023; phù hợp với Bản ảnh vật chứng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 877/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 4,300g (bốn phẩy ba gam); mẫu vật ký hiệu M2, M3, M4 là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,858g (một phẩy tám năm tám gam). Đối với mẫu vật M5, M6 và M7 vượt khả năng chuyên môn của giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tại Bản kết luận giám định số 5707/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận đối với các mẫu vật M5, M6 và M7 không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu vật trên.

(MDMA nằm trong danh mục IB, STT: 11; Ketamine nằm trong danh mục III, STT: 40 Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/6/2023, tại khu vực ngã ba Sông Khoai, thuộc tổ 1, khu Nam Tân, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, Nguyễn Đình T bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 4,300g (bốn phẩy ba gam) ma túy loại MDMA và 1,858g (một phẩy tám năm tám gam) ma túy loại Ketamine, mục đích để bán cho người khác kiếm lời.

Bị cáo Nguyễn Đình T là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng ý thức chấp hành pháp luật kém; bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện để nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, ma túy cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; rất nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 77/CT-VKSUB ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

[3] Đánh giá về hình phạt:

[3.1] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Đình T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được sai phạm; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn: mẹ mất sớm, bố đi lấy vợ nên bị cáo từ nhỏ không được sự quan tâm, dạy dỗ của gia đình; trước khi bị bắt, vợ bị cáo bỏ đi làm

ăn xa, bị cáo một mình nuôi con nhỏ (con sinh năm 2022), bị cáo là lao động chính trong gia đình. Ngoài ra ông Nguyễn Đình S (là bố đẻ của bị cáo T) được Bộ trưởng Bộ Công nghiệp tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển Công nghiệp Việt Nam (đã có thành tích góp phần xây dựng và phát triển Công nghiệp Việt Nam) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] *Về hình phạt chính:* xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[3.3] *Về hình phạt bổ sung:* theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung, tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Đánh giá về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án:*

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 877/KL-KTHS (số 01) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 5707/C09 (TT2) của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, thu giữ của Nguyễn Đình T. Xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) sim số 0906.071.019 được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, thu giữ của Nguyễn Đình T; xét thấy đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình T. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, là tài sản riêng của bị cáo T nên cần trả lại cho bị cáo T.

[5] *Đánh giá về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*

- Đối với người thanh niên tên Đ mà T khai là người đặt mua ma túy của T tại khu vực ngã ba Sông Khoai, thành phố Uông Bí, và người đàn ông bán ma túy cho T ở thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra không làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với số chất trong 03 túi nilon màu tím mà T khai là ma túy loại nước vui, do kết quả giám định không tìm thấy chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với T.

[6] *Đánh giá về án phí*: bị cáo Nguyễn Đình T là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] *Đánh giá về quyền kháng cáo*: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ pháp luật, tội danh và hình phạt:

- *Căn cứ*: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- *Tuyên bố*: bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- *Xử phạt*: bị cáo Nguyễn Đình T 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 21 tháng 6 năm 2023).

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 877/KL-KTHS (số 01) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 5707/C09 (TT2) của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an và 01 (một) sim số 0906.071.019 được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, thu giữ của Nguyễn Đình T.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, thu giữ của Nguyễn Đình T.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

(tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí).

(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận tài sản; biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản; Phiếu nhập kho được lập cùng ngày 02/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Kho bạc Nhà nước thành phố Uông Bí).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thành phố Uông Bí;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Kho bạc Nhà nước TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Tô Thị Thịnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Tô Thị Thịnh

\

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

Tô Thị Thịnh